



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 813
Chủ nhật
Ngày 30 - 7 - 2023

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: tsbaothaibinh@gmail.com



THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG



Đưa dừa xiêm Bến Tre về quê lúa

(Xem trang 3)



CHƠI VỚI NGUYÊN XÁ...



Trang 4



Trang 5

Phòng, chống bạo lực gia đình TRÁCH NHIỆM CỦA TOÀN XÃ HỘI

(tiếp theo và hết)

KỲ 3: KHẨN TRƯỞNG ĐƯA LUẬT PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH VÀO CUỘC SỐNG

■ TÚ ANH

So với Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2007, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 có nhiều điểm mới. Nhằm giúp người dân thêm hiểu và nắm vững về Luật, đồng thời phục vụ hiệu quả công tác tuyên truyền, cuối tháng 6/2023, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức hội thi tuyên truyền Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. Đây là khởi động đáng mừng thể hiện sự đổi mới trong tuyên truyền với mong muốn sớm đưa Luật đi vào cuộc sống.



Luật Phòng, chống bạo lực gia đình được tuyên truyền dưới hình thức sân khấu hóa.

Đổi mới trong cách thức tuyên truyền

“Trước đây, ở khu xóm của chúng tôi, cứ có lời qua tiếng lại xô xát, bạo lực gia đình (BLGD) là hàng xóm chạy sang can ngăn nhưng quả thật trong hành động ấy, nhiều khi ảnh hưởng đến tình làng nghĩa xóm. Xem các tiểu phẩm ở hội thi, tôi hiểu được rằng, nếu không thể can thiệp vào vụ việc thì mình gọi ngay cho tổ hòa giải ở địa phương và báo cho chính quyền xã. Như vậy, cách giải quyết tốt hơn, trọn vẹn hơn”. Đó là những chia sẻ của anh Hoàng Minh Thủy, xã Chí Hòa (Hưng Hà), một trong các tuyên truyền viên tham gia hội thi. Anh Thủy cho biết, thực tế qua những buổi tuyên truyền về phòng, chống BLGD tại cơ sở đã cho thấy việc tuyên truyền qua tiểu phẩm chèo, kịch nói là cách làm trực tiếp và ấn tượng nhất để mọi người dễ hiểu như thế nào là BLGD, phòng, chống ra sao và người bị bạo lực có thể kêu gọi hỗ trợ bằng những cách thức nào để bảo vệ bản thân mình.

Cùng có quan điểm như anh Thủy, bà Nguyễn Hồng Vân, tác giả tiểu phẩm chèo được các tuyên truyền viên Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Thái Bình thể hiện tại hội thi cho biết: Chèo dễ đi vào lòng người, bà con dễ nhớ, dễ thuộc nên các tiểu phẩm chèo khi có nội dung về những vấn đề mang tính thời sự được bà con tiếp nhận nhanh hơn. Một tiểu phẩm chỉ có thời lượng 15 phút nhưng nói lên được rất nhiều điều trong Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình. Như ở tiểu phẩm

chèo được Trung tâm Văn hóa - Thể thao thành phố Thái Bình xây dựng với tình huống về một gia đình có người chồng suốt ngày say xỉn, quát mắng, hành xử thô lỗ với vợ, con đã có chuyển biến khi được tổ hòa giải ở cơ sở đến khuyên nhủ, từ đó quyết tâm thay đổi để gìn giữ hạnh phúc gia đình. Đây là câu chuyện không mới, có thể bắt gặp trong nhiều gia đình hiện nay nên khi xem tiểu phẩm, những người đàn ông có thể tự nhận ra hành động chưa đúng mực của bản thân, còn người phụ nữ trong những hoàn cảnh như vậy có thể mạnh dạn lên tiếng, kêu gọi giúp đỡ và chính những người làm công tác

hòa giải ở cơ sở cũng thêm ý thức về trách nhiệm công việc của mình với cộng đồng.

Hiểu biết pháp luật để bảo vệ bản thân và những người xung quanh

Đạt giải nhất toàn đoàn tại hội thi tuyên truyền Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2023, đội tuyên truyền huyện Vũ Thư gây ấn tượng mạnh bởi sự thấu hiểu về Luật của các tuyên truyền viên; đồng thời, cũng cho thấy sự linh hoạt, thích ứng với tình hình thực tế của các tổ hòa giải ở địa phương trong xử lý mâu thuẫn gia đình xảy ra trên địa bàn



Các tình huống về mối quan hệ trong gia đình được đội tuyên truyền huyện Hưng Hà đưa vào tiểu phẩm sân khấu.

dân cư. Chị Nguyễn Thị Phương Duyên, thành viên đội tuyên truyền huyện Vũ Thư chia sẻ: Đội của tôi có 7 thành viên ở lứa tuổi trung niên, thanh thiếu niên. Tôi thấy bất kể ngành nghề, độ tuổi nào đều có thể chung tay góp sức xây dựng môi trường sống lành mạnh, đẩy lùi BLGD. Thông qua việc tham gia tiểu phẩm, chúng tôi được trang bị thêm kiến thức như hiểu về BLGD không chỉ là đánh đập, xâm hại đến sức khỏe, tính mạng mà còn bao gồm nhiều hành vi khác như lăng mạ, chì chiết, xúc phạm danh dự; cưỡng ép lựa chọn giới tính thai nhi; chiếm đoạt, hủy hoại tài sản chung; cưỡng ép thành viên gia đình học tập, lao động quá sức, đóng góp tài chính quá khả năng... từ đó bảo vệ chính bản thân mình cũng như hỗ trợ những người xung quanh lên tiếng khi cần thiết để tránh bị bạo lực trong gia đình.

Ngay sau khi hội thi kết thúc, tiểu phẩm chèo của các tuyên truyền viên huyện Quỳnh Phụ đã được biểu diễn trong hội nghị tuyên dương gia đình văn hóa tiêu biểu xuất sắc của địa phương, nhận được sự hưởng ứng tích cực. Ông Lâm Huệ Vỹ, tác giả tiểu phẩm chia sẻ: Tình huống và lời thoại đều được xây dựng dựa trên tư liệu của cuộc sống thực tế hiện nay bởi có không ít người đàn ông vẫn luôn giữ quan điểm mình là trụ cột của gia đình, gánh vác kinh tế của gia đình nên bất mọi người phải làm theo ý kiến áp đặt của mình, những khi say xỉn thì hành hạ vợ, con từ lời nói đến hành động. Tôi mong muốn mọi người hiểu được thật rõ ràng về BLGD hiện nay đang là vấn nạn của xã hội mà chúng ta phải quan tâm, phải chung tay đẩy lùi, từ đó không để xảy ra những vụ việc thương tâm, đau lòng, đôi khi chỉ bắt nguồn từ mâu thuẫn nhỏ giữa các thành viên gia đình.

Qua quá trình tập luyện công phu cùng tâm huyết của các tuyên truyền viên, tiểu phẩm tham gia hội thi tuyên truyền Luật Phòng, chống bạo lực gia đình của 8 huyện, thành phố sẽ đến với các khu dân cư, giúp mọi người nắm vững, hiểu sâu sắc hơn về Luật. Đồng thời, thông qua các hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật, cùng với các hình thức tuyên truyền trực quan, tuyên truyền qua phương tiện thông tin đại chúng, hoạt động của các CLB, nhóm, tổ tư vấn về gia đình tại địa bàn dân cư... tin tưởng rằng, mỗi người dân sẽ chủ động hơn trong việc tiếp cận Luật. Gia đình là tế bào của xã hội, gia đình hạnh phúc, văn minh, xã hội mới có thể phát triển. Hành vi bạo lực trong gia đình sẽ kéo theo nhiều hệ lụy đối với xã hội như giảm khả năng lao động, giảm thu nhập bình quân của một cá nhân, tạo ra lực lượng lao động có năng lực kém, tinh thần yếu. Do đó, để chấm dứt nạn BLGD cần sự hỗ trợ của các tổ chức xã hội và chính bản thân của mỗi người. Nạn nhân bị BLGD cần trang bị cho mình những kiến thức, kỹ năng để có thể ứng phó được với những hành vi bạo lực; ngoài ra, cũng cần phải thay đổi suy nghĩ để có thể tự mình thoát ra khỏi BLGD, có thêm cơ hội được sống cuộc sống tốt đẹp hơn.

Đưa dừa xiêm về quê lúa Bến Tre

■ QUỲNH LƯU

Thay vì phải vào tận miền Tây Nam Bộ, giờ đây người dân có thể tận mắt ngắm vườn dừa xiêm sai trĩu quả và thưởng thức nước dừa thanh mát, trong lành ngay trên đồng đất quê hương Thái Bình. Không chỉ mang đặc sản của tỉnh Bến Tre về quê lúa, mô hình trồng dừa xiêm trên đất chua trũng của gia đình ông Hoàng Văn Tâm, thôn Nhật Tân, xã Tân Hòa (Vũ Thư) còn giúp người trồng nâng cao thu nhập, cải thiện cuộc sống.

Trước kia, toàn bộ vườn dừa của gia đình ông Hoàng Văn Tâm chỉ là cánh đồng trũng, cây lúa kém hiệu quả nên bà con bỏ hoang. Năm 2013, gia đình ông Tâm nhận sản xuất, cải tạo 5.000m² ở vùng đất này. Những năm đầu, ông Tâm trồng nhiều loại cây ăn trái khác nhau như ổi, mít, đu đủ nhưng hiệu quả kinh tế không cao. Năm 2017, ông mạnh dạn chuyển đổi sang trồng cây dừa xiêm, một loại trái đặc sản của tỉnh Bến Tre và phổ biến ở miền Tây Nam Bộ nhưng rất mới lạ đối với vùng đất lúa như Thái Bình.

Ông Tâm chia sẻ, rất nhiều khó khăn đặt ra như chưa có mô hình nào trồng dừa xiêm ở quê hương để ông học hỏi kỹ thuật; điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu miền Bắc có nhiều điểm không phù hợp với đặc tính sinh trưởng, phát triển của cây dừa xiêm. Đặc biệt, khó nhất là công tác phòng, trừ sâu bệnh cho cây dừa giai đoạn cây non. Cây dừa dễ bị sâu đục nõn phá hoại, hoặc rệp tấn công phần ngọn, lá non, mỗi cây dừa lại chỉ có 1 ngọn, nếu không chủ động phòng, trừ sâu bệnh kịp thời, cây sẽ bị hỏng hẳn, thiệt hại lớn. Tuy nhiên, kiên trì và đam mê, sau 5 năm trồng, 3 năm tính từ ngày bắt đầu cho thu hoạch, gia đình ông Tâm đã được hưởng trái ngọt từ cây dừa xiêm. “Năm đầu tiên thu hoạch, cả vườn chỉ được khoảng mấy trăm quả, sang năm thứ hai thì vườn có hơn 1.000 quả. Năm nay là năm thứ ba, ở lứa đầu tiên cũng là lứa quả chính, gia đình tôi đã thu hoạch được hơn 10.000



Với chất lượng nước dừa ngọt, giá thành hợp lý, dừa xiêm của gia đình ông Tâm được thị trường trong tỉnh rất ưa chuộng.



Vụ hè năm 2023, gia đình ông Tâm đã thu hoạch hơn 10.000 quả dừa, thu về hơn 100 triệu đồng.

quả dừa, đã thu về hơn 100 triệu đồng. Cây dừa xiêm này từ năm thứ bảy trở đi sẽ cho năng suất cao gấp 1,5 - 2 lần hiện tại, hiệu quả kinh tế sẽ cao hơn” - ông Tâm cho biết thêm.

Từ khi gia đình ông Tâm có vườn dừa, chị Phạm Thị Huệ, thôn Nhật Tân, xã Tân Hòa có thêm nghề phụ là bán quả dừa xiêm vào vụ hè, kiếm thêm thu nhập cho gia đình. Chị Huệ cho biết: Lúc đầu, tôi đến vườn dừa của gia đình ông Tâm chỉ vì tò mò muốn thử xem dừa xiêm trồng ở quê mình có ngon bằng dừa miền Nam hay không. Sau nhiều lượt thưởng thức, tôi thấy chất lượng nước dừa rất tốt, nước ngọt đậm, giá thành bình dân. Đến nay, tôi đã tiêu thụ khá nhiều dừa nhà ông Tâm ra thị trường, phản hồi của khách hàng về chất lượng dừa rất tốt. Tôi thấy rằng, mô hình trồng dừa của gia đình ông Tâm giúp tiết kiệm chi phí vận chuyển, giá thành sản phẩm rẻ hơn, tạo thuận lợi cho đồng bào người dân thưởng thức nước dừa trồng ngay tại địa phương.

Với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu miền Bắc, ông Tâm có bí quyết riêng để cây dừa không chỉ ra trái, cho năng suất cao mà còn cho chất lượng nước dừa tốt, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường. “Định kỳ hàng tháng, mỗi vụ, sau thu hoạch quả, tôi phải vệ sinh sạch sẽ thân cây, bổ sung phân bón với 100% phân hữu cơ. Đặc biệt, tôi phải khoan giếng sâu 50m để lấy nguồn nước lợ, hàng ngày bơm lên để cây dừa ăn nguồn nước này, trên mỗi ngọn cây dừa, tôi ủ các bọc vải đựng muối để muối dần thấm thấu vào cây, mục đích để khi dừa ra trái, nước dừa mới ngọt đậm” - ông Tâm chia sẻ.

Với 5.000m² vườn, hiện gia đình ông Tâm trồng hơn 200 cây dừa xiêm lùn với giống dừa lửa, dừa xanh quả nhỏ, dừa xanh quả to. Mỗi năm dừa xiêm cho thu hoạch 2 - 3 đợt, kéo dài trong 6 tháng cuối năm. Đến nay, dừa cho năng suất trung bình 200 quả/cây/năm, giá bán trung bình đạt 10.000 đồng/quả, trừ chi phí đầu tư, gia đình ông Tâm thu về gần 150 triệu đồng/năm.

Ông Vũ Văn Tiến, Chủ tịch Hội Nông dân xã Tân Hòa khẳng định, mô hình cải tạo đất hoang hóa để trồng dừa xiêm là một hướng đi mới, khẳng định sự sáng tạo, mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm và tinh thần học hỏi cao của hội viên Hoàng Văn Tâm. Đến nay, mô hình cho hiệu quả kinh tế cao, mang lại nguồn thu ổn định, nâng cao thu nhập cho gia đình ông Tâm và cũng là mô hình, động lực để những hội viên nông dân khác học hỏi, tiếp tục chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, đưa vào sản xuất các loại cây có hiệu quả kinh tế cao hơn cây lúa truyền thống.

Mạnh dạn chuyển đổi trồng dừa xiêm trên đất hoang hóa, gia đình ông Hoàng Văn Tâm không chỉ nâng cao thu nhập, cải thiện cuộc sống mà còn đáp ứng nhu cầu tiêu thụ nước dừa mùa nắng nóng ngay tại thị trường địa phương.



CHƠI VỚI NGUYỄN XÁ...

■ NGUYỄN THANH
(Vũ Quý, Kiến Xương)

Thuở trước, người sành ăn thường nhớ đến “làng Nguyễn bánh cáy, khoai ráy Động Trung”, “cốm Nguyễn, ổi Bo”, “bánh đúc Trạm Chay, bánh giầy Nguyễn Xá”, “Lương Cù bánh đa, mạch nha làng Nguyễn”... cùng những đặc sản về các loại giò, chả mang thương hiệu làng Nguyễn. Người sành mặc hàng tơ lụa cao cấp thì nhớ “ró Tống Văn, khăn lụa Nguyễn”. Người sành chơi thì tìm về làng Nguyễn để tận hưởng cái thú “sáng rỗi, tối chèo”, xem đốt cây bông, thả đèn trời, thi điều sáo, pháo đất, trò nhời... Sử sách của quốc gia và bia miệng của dân thì lưu truyền biết bao giai thoại về một làng Nguyễn “nghệ tinh, vật thịnh” truyền đời.

Làng Nguyễn vốn mang đặc trưng chung của những làng đa nghề ở Bắc Bộ. Vừa là làng nghề vừa là làng buôn với các nghề như: hàng xáo, đồng nát, rèn đúc kim loại, xây dựng, chế biến lương thực thực phẩm... nhưng nét riêng của người làng Nguyễn là sự tài hoa với những bí quyết, bí truyền trong từng phường hội ở làng để tạo ra nét độc đáo riêng cho các mặt hàng của một số nghề tinh xảo như dệt lụa, chế tạo quân rối, buống trò, làm cây bông...

Với những loại nghề dường như hầu khắp các làng trong tỉnh đều có người làm như chế biến, buôn bán các loại mặt hàng từ lương thực thực phẩm thì dân làng Nguyễn đã khéo léo, tài hoa để tạo ra thương hiệu riêng cho mình. Chẳng hạn như: nấu rượu, làm bún, làm các loại bánh, kẹo, giò, chả (bánh cáy, bánh dày lá ré, kẹo lạc, kẹo vừng, kẹo mạch nha, giò cuộn, giò lụa, giò thục, chả quế, chả chia)...

Trong truyền thống, khá nhiều làng ở Thái Bình có nghề dệt lụa, nhưng lụa dệt bằng tơ nồn của làng Bộ La và làng Nguyễn đã thành đặc sản được nhiều người trong và ngoài nước ưa dùng. Tương truyền, lụa Nguyễn chuyên dùng để tiến vua. Sách Tiền Hưng phủ chí của Phạm Nguyên Hợp viết vào những năm đầu thế kỷ XX cho biết: “Người xã Nguyễn Xá, huyện Thần Khê kéo kén thành tơ, phiếu (ngâm, phơi) cho tơ trắng ra, cuộn vào guồng, xe cho săn sợi lại rồi mới dệt. Lụa dệt ra thành màu trắng có vân rất đẹp, người ta tranh nhau mua, giá đắt gấp bội lụa thường. Nghề này có từ thời Lê Cảnh Hưng (1740 - 1786). Ông nghề Hội nguyên Nguyễn Bá Dương nhân đi sứ Bắc Quốc học được cách dệt thứ lụa ấy, trở về dạy cho người làng thành nghề...”

Ở làng Nguyễn, nghề thợ mộc sản xuất đồ gia dụng và làm nhà cửa thời nào cũng có nhưng độc đáo hơn cả là nghề điều khắc, sơn thếp đồ gỗ cao cấp, chế tác quân rối và máy điều khiển trong nghề múa rối nước cổ truyền. Tuy nhiên, nghề này không phổ biến lắm vì đòi hỏi kỹ thuật cao và sự bí truyền được quy định khắt khe trong từng phường rối.

Ở Thái Bình xưa, có chưa đầy 10 phường rối, riêng làng Nguyễn có tới 3 phường (Bắc Lạng, Tây trong, Tây ngoài) còn lại ở một số làng lân cận như Tăng, Tuộc, Đống, Kỳ Hội. Linh hồn của nghệ thuật múa rối nước là quân rối và máy điều khiển do các nghệ nhân tạo ra. Mỗi tích trò có những quân rối riêng. Trong lịch sử tồn tại, các phường rối nước làng Nguyễn đã từng biểu diễn tới hơn 50 tích trò với hàng trăm quân rối lớn nhỏ khác nhau, với nhiều kiểu máy điều khiển bằng sào, bằng dây khác nhau.

Làng Nguyễn vốn từ cổ xưa vẫn là một xã mang tên Nguyễn Xá, nay thuộc huyện Đông Hưng. Địa danh Nguyễn - Nguyễn Xá không chỉ nổi tiếng ở Thái Bình mà còn thấp thoáng trên bản đồ Việt Nam, bản đồ thế giới với vị thế là địa chỉ của một làng đa nghề, làng buôn, làng kháng chiến, làng văn nghệ dân gian, với bánh cáy, lụa tơ nồn, múa rối nước, pháo bông... Dân Nguyễn Xá vốn nổi tiếng là sành nghề, sành ăn, sành mặc, sành chơi. Cũng chính vì quá tài hoa, hoạt bát nên những người nông dân thuần phác xa gần thường nhớ câu châm ngôn: “Chơi với Nguyễn Xá, mất cả má lẫn mông”.



Phường rối nước Nguyễn Xá với những tích trò độc đáo về cuộc sống làng quê.

Bánh cáy làng Nguyễn vốn là đặc sản được nhiều người biết đến. Thuở trước, các loại bánh, kẹo chưa phong phú, sức tiêu dùng chưa phổ biến như ngày nay, bánh cáy chỉ chủ yếu xuất hiện vào những ngày tết Nguyên đán. Có thời đã được đem tiến vua. Những thập niên gần đây, du khách đến Thái Bình, nhớ Thái Bình thường không quên bánh cáy. Nhiều người quan niệm bánh cáy có tác dụng bồi bổ cơ thể vì nó là thứ bánh tổng hợp đủ chất: chất bột, chất béo, chất đường... Có ngũ sắc (xanh, đỏ, trắng, vàng, nâu), có bát vị (ngọt, bùi, đắng, cay, béo, ngậy, chua, mặn)...

Ngoài bánh cáy, xưa nay người làng Nguyễn còn nhiều tài hoa, nhiều kỹ nghệ, kỹ xảo rất riêng của làng, thậm chí là rất riêng của từng gia đình, từng phường giáp để chế biến những sản phẩm của đồng quê thành những đặc sản mang thương hiệu làng Nguyễn như cốm Nguyễn, giò lụa, giò cuộn Nguyễn (còn gọi là giò lầy), chả chia, bánh giầy lá ré, bún nộm, kẹo mạch nha.... Thuở xưa, người làng Nguyễn từng duy trì tục lệ đua tài, thi khéo và tôn vinh những người tài giỏi chế tác ra những đặc sản mang sắc thái riêng của từng phường, giáp được bày trên mâm cỗ thi trong ngày hội làng.

Những năm xa xưa, nếu có dịp về làng Nguyễn trong những ngày hội làng, khách thập phương không thể không

khâm phục tài hoa của người làng Nguyễn về tục làm và đốt cây pháo bông vốn đã đi vào phương ngữ: “Nguyễn Xá cây bông, đúc đồng An Lộng”. Nhờ nổi tiếng từ cây pháo bông đốt ở làng, việc làm pháo bông đã trở thành một nghề được nhiều nơi đến đặt hàng. Cây pháo bông làng Nguyễn đã được các nghệ nhân của làng đưa đi trình diễn tại các sự kiện văn hóa hoặc lễ tết ở nhiều tỉnh thành trong Nam, ngoài Bắc.

Nghề làm cây pháo bông vốn là một nghề cổ truyền ở nhiều làng quê nhưng sở trường nổi trội hơn cả của nghệ nhân pháo bông làng Nguyễn là ở chỗ họ biết kết hợp tài tình với trò rối để cây pháo bông trở thành cây pháo trò.

Tùy theo yêu cầu về quy mô, kích cỡ của phía đặt hàng, cây pháo bông làng Nguyễn thường cao từ 10 - 20m với 10 - 15 tầng được đan kết bằng những thanh tre, nứa thành hình hộp. Các loại pháo nổ và pháo sáng được cài kết liên hoàn theo kịch bản. Mỗi tầng trên cây pháo là một sân khấu rối, con rối là những quả pháo, dây pháo gây tiếng nổ và ánh sáng tạo ra nhờ sức phun, sức đẩy của pháo kết hợp với máy dây điều khiển từ xa để diễn các tích trò như Thánh Gióng đánh giặc Ân, Thạch Sanh chém mãng xà, Gia Cát cầu phong, Chu Du phóng hỏa, nhà sư chạy đàn, chơi đu, đấu vật... Sự kỳ ảo của việc làm cây pháo và đốt cây pháo trò của

nghệ nhân làng Nguyễn thật khôn lường. Vào thế kỷ XIX, nghệ nhân làm pháo hoa Vũ Ngọc Long ở làng Nguyễn đã được vua nhà Nguyễn tặng hàm Cửu phẩm văn giai với tờ sắc: “Giáp đẳng hỏa pháo tương binh, lãnh thụ Cửu phẩm văn giai chi sắc chỉ”. Thân phụ của nghệ nhân Vũ Ngọc Long cũng từng được triều đình nhà Nguyễn cho vời ra làm pháo hỏa hổ mừng vua Khải Định từ Pháp về nước. Khi vua Bảo Đại tổ chức cuộc thi cây bông (kim tuyến) toàn quốc thì cây bông của dài họ Vũ ở làng Nguyễn, làng Tăng đã giành giải nhất.

Nếu gọi là nghề chơi thì người làng Nguyễn còn thuần thực và kiểm lời với nghề làm đèn trời và làm điều sáo. Những năm chưa có chủ trương cấm đốt đèn trời thì các nghệ nhân làng Nguyễn thỏa sức vẩy vùng mang đèn trời đi khắp các tỉnh thành trong nước để đốt vào những đêm hội hoặc lễ tết theo đơn đặt hàng.

Xưa và nay, những người đã có dịp giao tiếp với các nghệ nhân, doanh nhân làng Nguyễn hoặc từng được thưởng ngoạn những đồ ăn, thức mặc, thú chơi của người làng Nguyễn như ăn bánh cáy, ăn giò, chả; xem múa rối nước, xem đốt cây bông... thường vẫn có một cảm nhận chung là với những người tinh khôn, khéo léo, tài hoa, năng động như ở làng Nguyễn mà lại bảo họ không hơn người, không giàu sang thì thật là chuyện lạ.



NHÓM PHÓNG VIÊN

Hai lần gặp biến cố về sức khỏe cũng là hai lần nghĩ về cái chết. Thế nhưng, nhờ sự chăm sóc, yêu thương của cha mẹ và nhờ một lớp học đặc biệt do chính mình “đứng lớp”, chị Hoàng Thị Dịu, xã Hà Giang (Đông Hưng) đã vượt lên số phận, khát khao được hiến dâng cho đời bằng những việc làm ý nghĩa.

Thủy tinh nhưng không vỡ

Là con út trong gia đình có 5 anh chị em, bố mẹ quanh năm gắn với ruộng đồng, những tưởng sẽ được sống một cuộc sống bình yên thì biến cố lần lượt ập đến với chị Hoàng Thị Dịu. Năm 18 tuổi, ở cái tuổi đẹp nhất của người con gái, chị thấy cơ thể mình không giống như những cô gái khác. Chị đi khám thì được phát hiện bị mắc hội chứng MRKH, đây là một căn bệnh hiếm gặp trên thế giới khiến phụ nữ bẩm sinh không có tử cung, không có buồng trứng, mất đi thiên chức làm mẹ. Chị chia sẻ: Mọi hy vọng về một tương lai tươi sáng đã bị dập tắt. Tôi đã từng có suy nghĩ hay là trầm mình xuống dòng sông Gạch gần nhà để chấm dứt cuộc đời này. Thế nhưng, thương người mẹ tần tảo sớm hôm, rồi lại nghĩ về câu nói của người cha “xem mày như một thằng con trai”, gạt nước mắt, chị Dịu xin vào làm lao công tại Bệnh viện Đa khoa Đông Hưng. Có đồng nghiệp, có những người thấy thuốc hết lòng vì người bệnh, chị tìm lại niềm vui trong cuộc sống. Cũng ở môi trường ấy, chị thấy những người tật nguyền không tay, không chân thiết tha hơn mình nhưng họ vẫn lạc quan, vui vẻ và sống có ích, chị tự nhủ “mình có đủ tay, chân là hạnh phúc rồi”.

Chưa dừng lại, năm chị 30 tuổi, thấy cơ thể đau nhức khắp nơi, đặc biệt hai đầu gối ngày càng sưng to. Sau nhiều lần thăm khám tại Bệnh viện Việt Đức (Hà Nội), chị được phát hiện mình bị mắc bệnh xương thủy tinh. Chị sụp đổ hoàn toàn. Chị bộc bạch: Sau khi hội chẩn, các bác sĩ chỉ định tôi phải thực hiện 8 cuộc phẫu thuật nhưng chính họ cũng không dám chắc sau phẫu thuật sẽ khỏi bệnh nên tôi quyết định không phẫu thuật nữa. Điều gì đến rồi cũng đến. Tháng 9/2020, khi tôi đang đứng ở hiên nhà, cơ thể bỗng nhiên đổ về phía trước, cổ xương đùi bị



Với chị Dịu, niềm vui bắt đầu từ những điều nhỏ nhoi trong cuộc sống.

gãy, từ đó tôi phải nằm liệt giường, mọi sinh hoạt đều phải phụ thuộc vào mẹ. Bà Đỗ Thị Hôi, mẹ chị Dịu tâm sự: Con bé van xin tôi mua cho một liều thuốc độc để giải thoát. Tôi đau như đứt từng khúc ruột, lẳng lặng đóng cửa phòng rồi đi ra ngoài, mặc kệ con bé khóc lóc thảm thiết. Thương con bé thiết tha đủ đường nhưng nghĩ nếu mình không vui vẻ, lạc quan thì làm sao con có thể vượt qua cơn bĩ cực này.

“Gieo mầm”

Giấu nước mắt, lấy lại bình tĩnh, bà Đỗ Thị Hôi đã dùng tất cả tình yêu để động viên Dịu. Ngày qua ngày, Dịu cùng mẹ tập luyện để ngồi dậy và tự mình vệ sinh cá nhân. Niềm vui cũng bắt đầu đến từ đây khi người anh trai nhờ Dịu kèm cặp cho cậu con trai chuẩn bị vào lớp 1. Mặc dù không có kỹ năng sư phạm nhưng nhờ

tinh thần học hỏi, sự giúp đỡ từ các cô giáo ở địa phương, cùng với niềm tin vào cuộc sống, những buổi dạy của Dịu ngày càng hiệu quả. Chị càng vui hơn khi một người hàng xóm tin tưởng nhờ chị kèm thêm cho con. Chị chia sẻ: Chính những niềm vui nho nhỏ vì làm được điều có ý nghĩa đã thôi thúc tôi phải sống, thậm chí phải sống ngày càng tốt hơn nữa dù số phận, bệnh tật có khắc nghiệt với tôi như thế nào đi chăng nữa. Có động lực, cùng với sự giúp đỡ của mẹ, sau hơn 5 tháng nằm liệt giường, chị Hoàng Thị Dịu đã ngồi được xe lăn và tự vệ sinh cá nhân, giúp mẹ một số công việc nhỏ ở nhà.

Tiếng lành đồn xa, từ chỗ chỉ kèm cặp cho cháu của mình, chị được người dân địa phương tin tưởng, gửi con nhờ chỉ dạy. Một lớp học đặc biệt ra đời.

Gọi là đặc biệt bởi lớp học ấy không bảng đen, không phấn trắng, không bục giảng, không giáo án, không thầy trò và không học phí. Một lớp học chỉ rộng vùn vùn 10m² với 2 chiếc bàn nhỏ. Dịu đặt tên cho “đứa con tinh thần” của mình là “lớp học gieo mầm” bởi chị muốn truyền đi thông điệp đến thế hệ măng non đó là dù số phận có khắc nghiệt như thế nào nhưng mình vẫn phải cười, thậm chí là cười thật tươi để vượt qua nó, làm nhiều việc ý nghĩa trong cuộc sống. Giờ đây, lớp học của chị đã có gần 10 cháu ở các lớp 1, 2, 3 theo học. Đây hầu hết là những cháu có bố mẹ đi làm ăn xa, ở với ông bà. Bằng kiến thức tích lũy được trong 12 năm đi học, cùng với việc học hỏi từ các cô giáo ở địa phương và tự học qua các video trên

mạng internet, Dịu dành cả tâm huyết cho từng buổi dạy, uốn nắn các cháu từ cách cầm bút, để vở sao cho ngay ngắn, rồi cả tư thế ngồi phải chuẩn để không bị vẹo cột sống.

Đối với chị Hoàng Thị Dịu, khuyết tật chỉ là bất tiện chứ không phải là bất hạnh. Vì vậy, từ khi mở lớp học miễn phí, chị trân trọng cuộc sống này hơn. Trước mỗi buổi học, chị đều ngồi trên xe lăn, chờ ở đầu hiên nhà để đón các cháu đến học. Vắng một cháu hoặc thấy các cháu đi học muộn, chị đều sốt ruột gọi điện cho ông bà, bố mẹ để hỏi thăm tình hình. Lớp học đơn sơ, giản dị thế thôi vậy mà những tháng ngày qua, chị đã chấp cánh ước mơ cho gần 20 cháu nhỏ. Đó là điều khiến chị hạnh phúc nhất. Chị Dịu tâm sự: Nhìn các cháu chăm ngoan, tiến bộ, rồi cùng nhau nô đùa, tôi thích lắm. Tôi cảm thấy sức sống của tôi đang lớn dần, lớn dần. Có lẽ đây là liều thuốc tốt nhất xoa dịu căn bệnh hiểm nghèo của mình. Tôi mong sao bản thân không còn bệnh gì xuất hiện thêm nữa, có đủ sức khỏe để có thể kèm cặp thêm cho nhiều cháu, nhất là những cháu có hoàn cảnh khó khăn. Cô giáo Đỗ Thị Thanh Huyền, Trường Tiểu học và THCS Đông Hà (Đông Hưng) chia sẻ: Người bình thường mở lớp học miễn phí đã khó rồi, người tật nguyền như Dịu mở lớp học tình thương lại càng khó hơn. Tuy nhiên, Dịu đã vượt qua khó khăn, có nhiều nghị lực, kèm học các em học sinh từ lớp 1 đến lớp 5. Các em viết đẹp hơn, trình bày các bài Toán tốt hơn. Ông Đào Văn Chiến, thôn An Đồng, xã Hà Giang (Đông Hưng) cho biết: Cô Dịu tàn nhưng không phế. Cô dạy rất nhiệt tình, cháu tôi học hành tiến bộ. Hiện nay, có nhiều người muốn gửi con để nhờ cô Dịu kèm cặp.

Nhờ được nhiều cô giáo gửi lời khen dạy học khéo léo, có kỹ năng, các phụ huynh gửi gắm niềm tin, giờ đây, chị Hoàng Thị Dịu tự tin hơn trong cuộc sống. Chị chia sẻ: Sắp tới sẽ có thêm các cháu học sinh lớp 4, lớp 5 cũng đến nhờ tôi kèm cặp. Tôi sẽ tiếp tục dạy miễn phí cho các cháu. Nếu ngày xưa tôi nói có đủ tay, đủ chân là hạnh phúc rồi thì đến giờ tôi hiểu thêm rằng, khi ngồi dạy được còn hạnh phúc hơn rất nhiều.

Cho đi là còn mãi

Không dừng lại ở lớp học gieo mầm, được sự giúp đỡ từ một người bạn khuyết tật, chị Hoàng Thị Dịu tự mở cho mình một tủ sách có tên gọi “Tủ sách yêu thương” với hơn 650 đầu sách các loại, không chỉ trẻ nhỏ mà cả người lớn cũng có thể đến đọc sách, tra cứu kiến thức. Chị chia sẻ: Hằng ngày, nhìn mọi người đến nhà chơi, đọc sách, tôi càng có khát vọng sống, khát vọng vượt lên chính mình. “Cho đi là còn mãi”, tôi muốn cống hiến quãng đời còn lại để làm những điều ý nghĩa cho quê hương mình, cho gia đình mình.

Nhà văn Nguyễn Khải đã từng viết: “Sự sống nảy sinh từ trong cái chết, hạnh phúc hiện hình từ trong những hy sinh, gian khổ, ở đời này không có con đường cùng, chỉ có những ranh giới, điều cốt yếu là phải có sức mạnh để bước qua những ranh giới ấy...”. Câu nói ấy thật đúng với hoàn cảnh của chị Hoàng Thị Dịu. Trong đau khổ, chị đã tìm thấy những niềm vui, hạnh phúc dù là nhỏ nhoi và còn le lói. Chia tay chị Dịu, ánh mắt hiền từ, nụ cười thân thiện của chị vẫn đọng mãi trong tâm trí chúng tôi, hình ảnh một người con gái giàu nghị lực và bản lĩnh trước số phận. Chị chính là tấm gương sáng về việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, để những người bình thường như chúng tôi cháy hết mình đến tận cùng của khát vọng, ước mơ.



MỘT SỐ THÓI QUEN SINH HOẠT DỄ GÂY TAI BIẾN, ĐỘT QUY Những thay đổi nhỏ mang lại giá trị lớn về sức khỏe

(Tiếp theo và hết)

■ **Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC**

4. Ăn quá mặn

* Chế độ ăn nhiều muối là một trong những yếu tố nguy cơ dẫn tới bệnh tim mạch, huyết áp cao, đột quỵ.

* Lắng nghe cơ thể khi ăn quá mặn: Khi ta ăn quá mặn khiến ta khát nước và uống nhiều nước. Đi tiểu nhiều, nước tiểu đậm, nặng mùi. Có thể đau đầu dai dẳng, đau xương khớp hoặc nặng thì có thể phù 2 chân...

* Bạn nên làm gì?

- Chỉ cần nhớ và tâm niệm rằng: ăn mặn là không tốt, có nguy cơ cao với bệnh tim mạch, sẽ khiến ta cảnh giác và ăn nhạt dần.

- Tạo thói quen: tra bột lượng muối, chan chấm nhẹ tay là ổn.

5. Thích ăn nhiều đồ chiên rán

* Tất cả các đồ chiên rán đều ngấm quá nhiều dầu mỡ, ăn nhiều đồ chiên rán khiến mỡ máu tăng cao, lâu ngày tích tụ lên thành mạch máu, gây chít hẹp mạch máu, gây huyết áp cao, nguy cơ tai biến đột quỵ. Đặc biệt là hẹp động mạch vành tim, dễ gây cơn đau tim, nhồi máu cơ tim.

* Lắng nghe cơ thể khi ăn nhiều đồ chiên rán: Tăng cân, cơ thể nặng nề, trì trệ. Có thể đau mỏi các khớp xương, đau ngực trái, đau đầu, tê mỏi...

* Bạn nên làm gì?

- Hạn chế đồ chiên rán, chuyển sang ăn đồ luộc nhiều hơn.

- Sau khi ăn nhiều đồ chiên rán, nên ăn uống các loại có vị đắng nhiều sẽ tốt hơn như: mướp đắng, lá cây mật gấu, trà diệp hạ châu... góp phần làm tiêu mỡ nhanh hơn.



Ảnh minh họa

6. Hút thuốc, uống trà, cà phê quá độ

* Hút thuốc nhiều có thể làm tăng nguy cơ đột quỵ do thiếu máu cục bộ và có thể tăng nguy cơ xuất huyết não.

* Uống chè đặc và cà phê nhiều làm tăng nhịp tim, hưng phấn não quá mức sẽ gây căng thẳng, tăng huyết áp.

* Lắng nghe cơ thể khi dùng nhiều chè, cà phê, thuốc lá: Mạch nhanh, cảm giác thốn thức, khó ngủ. Căng đầu óc, có thể đau đầu...

* Bạn nên làm gì?

- Cũng chẳng cần thiết phải cai nhện tất cả, bạn chỉ cần giảm liều lượng, bớt dần đi

một chút, nếu bỏ hẳn thói quen hút thuốc lá thì càng có lợi cho sức khỏe.

- Nếu trót dùng quá nhiều mà gây bồn chồn khó chịu, thì bạn hãy pha một cốc bột sắn chanh mà uống và nên uống nhiều nước lọc là thấy ổn hơn.

7. Uống nhiều rượu, bia

* Các nghiên cứu chỉ ra rằng, so với những người uống ít hoặc kiêng rượu thì những người nghiện rượu có nguy cơ đột quỵ tăng 22%.

* Lắng nghe cơ thể khi uống nhiều rượu bia: Cơ thể bải hoải, gân yếu, cơ nhẽo, mắt

hoa, đầu lơ lơ váng vất, hay quên. Khí thở không no đầy, hay hụt hơi. Mạch nhanh hơn, đánh trống ngực...

* Bạn nên làm gì?

- Xin khuyên bạn chân thành là nên hạn chế uống rượu, bia thì càng tốt.

- Hầu như những người đàn ông khi lướng tuổi rồi đều có suy nghĩ chung là: ngày còn trẻ đôi khi quá mê mải say sưa với rượu, bia, đến bây giờ mới nghĩ là mình đại.

8. Lười vận động (ngồi, nằm, đứng quá lâu ở một tư thế)

* Ngồi lâu, hoặc kể cả đứng hay nằm lâu ở một tư thế mỗi ngày, khiến cho con người trì trệ, máu lưu thông chậm lại, có thể dễ béo bệu. Điều này sẽ làm tăng nguy cơ mắc các bệnh về tim mạch, dễ gây tai biến đột quỵ.

* Lắng nghe cơ thể khi ở quá lâu một tư thế và lười vận động: Đầu óc váng vất, toàn thân mệt uể oải, cơ bắp mỏi, trì trệ, có thể bị tê bì cục bộ như ở tay, chân, vai gáy, lưng...

* Bạn nên làm gì?

- Đứng quá lì lợm ở một tư thế, mà cố gắng vượt qua để thay đổi trạng thái cơ thể luôn vận động.

- Chỉ cần vài động tác nhỏ như: đứng lên, ngồi xuống, vung vẩy tay chân, vận mình, lắc đầu, xoay mặt cổ, hoặc xoa, day, véo, gõ... lên đầu mặt cổ, tay chân và toàn thân là đã ổn lắm rồi.

Hộp thư bạn đọc

Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như các CTV: Nguyễn Công Liêm, Phạm Minh Giang (thành phố Thái Bình); Đỗ Văn Dũng (Bộ CHQS tỉnh); Lại Hợp Khánh (Bộ đội Biên phòng tỉnh); Bá Mạnh (Liên đoàn Lao động tỉnh); Hà Anh (Chi cục Văn thư Lưu trữ, Sở Nội vụ); Bình Vân (Công an tỉnh); Lương Thế Lộc (MTTQ tỉnh); Tiên Dung (Đài TTTH Vũ Thư); Đỗ Hà, Trần Hiền (Đài TTTH Tiên Hải); Lê Lan (Đài TTTH Thái Thụy); Lan Hương, Bích Hạnh (Đài TTTH thành phố Thái Bình); Thanh Huyền (Đài TTTH Kiến Xương); Tô Phương (Đài TTTH Đông Hưng); Tiên Dung, Hà Thanh (Đài TTTH Vũ Thư); Đoàn Trung Phong (Nghệ An); Lê Thị Ngọc Nữ, Nguyễn Ngọc Minh Anh, Nguyễn Lê Ái Ngọc, Trần Văn Thiên, Trần Thanh Thoa (Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Thị Hải, Nguyễn Thị Loan (Hà Nội); Nguyễn Minh Thuận (Bạc Liêu); Nguyễn Đình Thu (Bình Định); Ngô Trọng Nghĩa (Trà Vinh); Nguyễn Văn Toàn (Thừa Thiên Huế); Trần Quang Hợi (Hà Nam)...

Nhân kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2023), CTV Ngô Trọng Nghĩa có thơ “Đêm Côn Đảo”; Phạm Minh Giang có thơ “Tiếng em”, “Tình yêu có cháy như là bếp xưa”; CTV Nguyễn Văn Toàn có bài “Tri ân các bà mẹ Việt Nam anh hùng”. Trong tuần, các CTV trong tỉnh cũng kịp thời gửi về Tòa soạn nhiều tin, bài thời sự phản ánh các hoạt động tri ân của các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, doanh nghiệp và nhân dân nhân kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ như: “Huyện Vũ Thư gặp mặt các đồng chí là thương binh, con liệt sĩ đang công tác tại khối cơ quan Huyện ủy, UBND và khối dân vận huyện”; “Khánh thành nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo các xã Nam Hải, Nam Hồng”; “Hội Doanh nhân cựu chiến binh tỉnh trao kinh phí hỗ trợ xây nhà nghĩa tình đồng đội”; “Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh - nhiều hoạt động ý nghĩa nhân kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ”; “Khánh thành nhà đại đoàn kết và chương trình “Tiếp sức đến trường” cho học sinh nghèo hiếu học”; “Khám bệnh, cấp thuốc miễn phí cho các đối tượng

chính sách, người có công với cách mạng ở Kiến Xương”; “Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ trao quà cho đối tượng chính sách xã Quỳnh Hải, huyện Quỳnh Phụ”; “Khám bệnh, cấp thuốc miễn phí cho 150 đối tượng người có công và khánh thành công trình thanh niên”. Bài “Biết ơn những người quân trang thâm lặng” của CTV Lương Thế Lộc phản ánh về việc làm ý nghĩa của những người làm công tác quân trang tại các nghĩa trang liệt sĩ. Dù là nhiệm vụ hay hoàn toàn tự nguyện, họ đang hàng ngày cần mẫn chăm sóc những phần mộ và quét dọn, trồng hoa, cây cảnh, tạo cảnh quan môi trường sạch đẹp, ấm cúng ở các nghĩa trang liệt sĩ, thể hiện sự tri ân những người đã ngã xuống vì độc lập, tự do của Tổ quốc... Ngoài ra, các CTV cũng gửi nhiều tin, bài thời sự thuộc các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, tiêu biểu như tin: “Tập huấn chuyển đổi số trong công tác văn thư, lưu trữ”; “Công đoàn ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trao quà cho con đoàn viên, người lao động”; “Nông dân Thái Thụy thu hoạch tôm nuôi vụ xuân hè 2023”; “Vũ Thư tăng cường bảo vệ hành lang an toàn lưới điện”; “Công an tỉnh tập trung nguồn lực, xây dựng lực lượng công an xã trong tình hình mới”...

Chuyên mục “Người Thái Bình - đất Thái Bình”, CTV Phạm Minh Giang có bài “Có một làng kháng chiến như thế”. Bài viết về thời điểm 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp, quân dân Đông Đức, xã Phúc Thành, huyện Vũ Thư đã xây dựng được một làng kháng chiến vững mạnh với nhiều tấm gương đảng viên du kích tiên phong anh dũng, góp phần tích cực vào việc xây dựng lực lượng kháng chiến ở huyện Vũ Thư...

Tin, bài của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Tin, bài gửi về cộng tác đề nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: tsbaothaibinh@gmail.com.

Trân trọng!

TINH HOA ĐẤT LÚA

■ QUANG VIỆN

Đất đai Thái Bình thời xa xưa chỉ là những gò nổi, các vương triều chỉ coi đây là mảnh đất “ven bờ cuối bãi”. Trên đất “Duyên Hà, Thần Khê”, thế kỷ thứ XIII, nhà Trần hưng nghiệp, phát tích đã không quên nguồn gốc tông tộc, vua Trần đã chọn Thái Đường (Hưng Nhân), Thâm Động (Duyên Hà) làm nơi an táng những vị vua đầu triều Trần như: Thọ Lăng của Thái Tổ Trần Thừa, Chiêu Lăng của Trần Thái Tông, Dụ Lăng của Trần Thánh Tông và bốn lăng dành cho các vị hoàng hậu cùng thời. Nhà Trần đã cho xây dựng Hoành cung Long Hưng uy nghi, lộng lẫy, đến vua Trần Nhân Tông khi từ kinh thành Thăng Long về bái yết tổ tông cũng không cầm nén nổi cảm xúc mà thốt lên: Trượng vệ thiên môn túc/Y quan thất phẩm thông. (Nghị trượng oai nghiêm điều qua ngàn cửa/Trang phục của các quan bảy phẩm thật rõ ràng).



Chùa Keo (Thần Quang tự) được tạo tác từ thời nhà Lý năm 1060, trùng tu năm 1600, tọa lạc tại làng Keo, xã Duy Nhất, huyện Vũ Thư, di tích lịch sử văn hóa, kiến trúc độc đáo.

Triều đại nhà Trần (1226 - 1400), đạo Phật được coi là quốc đạo nên vấn đề “tông miếu - xã tắc” luôn được coi trọng. Thái Đường - Tiến Đức (Hưng Hà) là nơi được chọn để xây tông miếu nhà Trần, đất phát tích đã hun đúc nên nguyên khí nhà Trần - một triều đại phong kiến phát triển rực rỡ trong lịch sử, ba lần phá tan đội quân Nguyên Mông tàn bạo, giữ yên bờ cõi. Trước đó, dưới triều Đinh - Lê (thế kỷ IX - X) đạo Phật đã được truyền giáo khá sâu rộng, cho đến triều Lý - Trần đạo Phật đã trở nên thịnh hành, tâm quốc gia được coi như quốc giáo và chiếm địa vị độc tôn trong tín ngưỡng của nhân dân. Sách “Đại Việt sử ký toàn thư” đã khái quát diện mạo nước ta thời đó: “Nhân dân quá nửa làm sãi, trong nước chỗ nào cũng có chùa”. Tự nhiên không ban tặng cho Thái Bình nguồn tài nguyên để làm giàu nhưng xui khiến trao cho con người nơi đây bản lĩnh phi thường, giàu tình cảm. Trải nghìn năm chống chọi giặc dã thiên tai, giữ đất mở làng, những thế hệ tiền bối ở Thái Bình để lại cho con cháu hậu thế những di sản văn hóa vật thể và phi vật thể quý giá, đáng kể đến là những chùa chiền, miếu mạo, trong đó còn lưu giữ nguồn sử liệu vô giá.

Sử cũ ghi, năm Mậu Tý (1288), vua Trần Nhân Tông và Thượng hoàng đã về phủ Long Hưng, đem theo bọn tướng tá giặc đã bắt được như Tích Lệ Cơ, Ô Mã Nhi, Phàn Tiếp, Đường Ngột Đai, Mai Thế Anh, Sầm Đoạn, A Thai, Điền nguyên soái... để “hiển tiếp” trước bàn thờ của vua Trần Thái Tông, người anh hùng

Năm 1285, khi hộ giá rút quân chiến lược của vua Trần ra khỏi kinh thành Thăng Long, cập bến đò Lưu Xá [nay thuộc xã Canh Tân, huyện Hưng Hà), Thượng tướng Thái sư Trần Quang Khải bằng khuâng cảnh quê chôn nhau, cắt rốn, Thái sư đã thốt lên: “Cửu tháp, giang đình thu thủy thượng/Hoang từ, cổ chủng thạch lân tiền...” [Trích trong bài thơ Lưu Gia độ]. Bên trong những ngôi đình, chùa với những kiến trúc đặc sắc không thể không kể đến nghệ thuật điêu khắc, nét tài hoa của các nghệ nhân quê ta thể hiện rõ giá trị nhân văn của người thợ miền quê “ven bờ cuối bãi”, đại diện tiêu biểu cho ý thức hệ trong đó đại đa số là người dân hai sương, một nắng.

của cuộc chiến tranh vệ quốc năm 1258. Đứng trước tòa lăng của người ông anh hùng mà quân giặc đã đào bới, tàn phá man rợ hồng xóa đi dấu tích linh thiêng tông miếu nhà Trần oai hùng, đến nỗi mấy con ngựa đá (linh vật coi sóc tông miếu) cũng phải nghiêng ngả lấm bùn, Hoàng đế Trần Nhân Tông, nhà quân sự thiên tài không ngăn nổi xúc cảm đã thốt lên hai câu thơ, mãi mãi thể hiện tấm lòng nhân hậu ngay cả với vật vô tri (như ngựa đá) của một con người vừa ra khỏi khói lửa của chiến tranh, cùng niềm tin

mãnh liệt vào sự trường tồn vĩnh viễn của dân tộc: “Xã tắc lưỡng hồi lao thạch mã/Son hà thiên cổ điện kim âu”. Dịch nghĩa: Xã tắc hai phen chôn ngựa đá/Giang sơn một thủa vững âu vàng. Theo các nguồn khảo luận, những ngôi đình, chùa, đền, miếu ở tỉnh ta hầu hết đều được xây dựng theo những công thức nhất định theo chữ “nhất”, chữ “nhị”, chữ “tam”, chữ “vương”, chữ “đình”, chữ “công”, hoặc “nội công ngoại quốc”. Hiện tại loại “nội công ngoại quốc” thường đã bị đổ nát hoặc bị thu hẹp qua các lần trùng tu.

Theo các tài liệu còn lưu trữ, ngôi đình có niên đại xây dựng sớm nhất Thái Bình có thể là đình An Cố, xã Thụy An (Thái Thụy). Ngọc phả của đình kể rằng: Trung quân Lý quốc công Nguyễn Thế Ân, người làng An Cố được nhà Mạc ban thưởng do có công lao lớn, đã đứng ra xin triều đình xây một ngôi đình cho quê mình. Lúc đầu, đình xây dựng có 7 gian, gọi là tòa đại đình, sau đó ít lâu, đình được bổ sung thêm 9 gian tiền tế, hàng chục gian nằm hai bên sân đình dành cho 8 giáp trong làng khi vào bội. Xung quanh đình có tường xây vây bọc và có tắc môn, trụ biểu, tường hoa trên diện tích đất khá rộng. Đình xây dựng theo lối kiến trúc “tàu đao, lá mái” trông rất đồ sộ nhưng vững chãi, trải dài tới 26m, rộng lòng 10m. Bốn góc, tàu mái cong vút lên trời cao xanh như mơ ước của con người nơi đây muốn bay vút lên trời cao. Độc đáo hơn, đình xây dựng không cần làm móng. Tất cả tường, mái, nóc có trọng lượng hàng trăm tấn đè nén lên những hàng cột lim to hàng vài người ôm, dưới cột là đá tảng, được liên kết, giằng dọc, giằng ngang bằng các bẩy, câu đầu... Tiêu biểu trong kiến trúc đình ở tỉnh ta được xây dựng vào thời Lê như đình Phát Lộc, xã Thái Giang; Hậu Trữ, xã Thụy Duyên (Thái Thụy); Duyên Lăng, xã Minh Hòa (Hưng Hà); đình Đông, xã Quang Bình (Kiến Xương)... Vào thời Lê, do chính sách ưu đãi với Phật giáo mà hàng loạt chùa chiền ở tỉnh ta được trùng tu, phục dựng. Ngôi chùa Phúc Minh tự, xã Hiệp Hòa (Vũ Thư) cũng được sửa chữa vào thời này và được xây dựng thêm 50 gian “traí đường”. Chùa có quy mô kiến trúc hoành tráng dãy ngang, dãy dọc là dấu tích của 1 trong 100 ngôi chùa cổ do Hoàng Thái hậu Ý Lan phụ nhân cho xây dựng khi bà đang nhiếp chính. Trong chùa vẫn còn tấm bia cổ, trên đó khắc ghi những dòng chữ Hán do quyền Đại học sĩ Hàn lâm viện Đỗ Nguyên Chương viết vào năm Đại Trị thứ 12 (1369), được dịch là: “Nước Đại Việt, Châu Hoàng, Mân Đế có chùa Ông Lâu tên là chùa Phúc Minh. Thời xưa truyền nói do Linh Nhân Thái hậu dựng lên...”. Những người tâm đức thời đó còn quyền góp tiền của trùng tu, xây dựng thêm 27 gian tả vu, hữu vu, tiền đường, hậu đường, cầu gỗ, thiết đàn cùng 8 tượng kim cương, 4 tượng Bồ Tát... công việc trùng tu trong vòng hai năm. Bia ký được dựng năm Hoàng Định thứ 19 (1618) ngợi ca: “Thật là lâu đài của hôm sớm. Đúng là nơi điện gác của thời nay. Xứng là một chốn danh lam nơi tam bảo...”. Kiến trúc chùa theo lối tam quan tiền Phật hậu Thánh, cổng vào chùa có 3 cửa, ứng với thuyết Tam không của nhà Phật, thường cửa giữa to, hai cửa hai bên nhỏ hơn. Ở tam quan thường có gác treo chùa, khánh, trống. Trong chùa có tháp, tháp là một công trình nghệ thuật quan trọng của chùa. Cùng với chùa, tháp là nơi thờ Phật có tính chất tưởng niệm và là nơi để hài cốt của các nhà sư. Các tầng của tháp tượng trưng cho từng bước tu hành để lên cõi Niết Bàn của Phật tử.

Điều còn lại trong tâm khảm người dân Thái Bình đối với các công trình kiến trúc cổ dân gian không phải ở quy mô lớn hay nhỏ mà lại là tính mỹ thuật kiến trúc và độ bền vững. Bí quyết làm cho các kiến trúc cổ xưa vừa đẹp lại vừa khỏe, không chỉ là vật liệu gỗ to, gỗ tốt, đá cứng hay gạch già mà chính là sự tính toán xây dựng (theo cách tính dân gian của các nghệ nhân đời xưa) cả về hình học, vật lý, cả về mỹ thuật và cả về kỹ thuật thi công xây dựng. Đó là cái tài về tính lực nén của bộ mái nặng hàng chục tấn và các lực khác tác dụng vào như gió, bão... để rồi phân phối đều cho toàn bộ kiến trúc, từ đó tạo cho kiến trúc một thể cân bằng...

Vun đắp hạnh phúc gia đình

■ XUÂN PHƯƠNG

Một trong những nội dung mà Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng xác định đó là “Xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới”. Nghị quyết số 11 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước cũng khẳng định: “Phụ nữ vừa là người lao động, người công dân vừa là người mẹ, người thầy đầu tiên của con người”. Với những nhiệm vụ, chức năng ấy, phụ nữ đóng vai trò đặc biệt trong việc xây dựng hạnh phúc gia đình và phát huy những giá trị văn hóa của gia đình Việt Nam mọi thời đại.



Gia đình chị Ngô Thị Phương Lan, thôn Đoài, xã Hồng Việt (Đông Hưng) thu nhập từ 300 - 500 triệu đồng/năm từ trồng hoa, cây cảnh.

Làm tròn trách nhiệm

Người Việt Nam có câu “Đàn ông xây nhà, đàn bà xây tổ ấm”, cho thấy hai phái đều có vai trò quan trọng trong kiến tạo một gia đình hạnh phúc. Trong xã hội hiện đại, bên cạnh những nhiệm vụ thuộc về truyền thống của phụ nữ Việt Nam, người phụ nữ đang ngày càng khẳng định vai trò quan trọng thực hiện nhiệm vụ “xây nhà” cùng với nam giới. Điều đó đòi hỏi người phụ nữ phải có những kiến thức, kỹ năng tổ chức cuộc sống một cách khéo léo, bảo đảm làm tròn trách nhiệm của người vợ, người mẹ trong gia đình.

Tại thôn Đoài, xã Hồng Việt (Đông Hưng), gia đình chị Ngô Thị Phương Lan, Chi hội trưởng Chi hội phụ nữ thôn có thu nhập từ 300 - 500 triệu đồng/năm từ trồng hoa, cây cảnh. Chị Lan còn là đại biểu HĐND xã, y tế viên, cộng tác viên dân số của thôn và là Chủ nhiệm Câu lạc bộ dân vũ thôn Đoài. Chị Lan chia sẻ: Tôi cũng rất bận bịu với công việc, con đang tuổi ăn tuổi lớn, vợ chồng cũng không tránh khỏi những lúc mâu thuẫn song tôi luôn cố gắng sắp xếp mọi công việc một cách khoa học, bảo đảm “việc nhà, việc nước” chu toàn. Đơn giản nhất là bữa cơm gia đình luôn phải thơm tắt, đầy đủ. Sau cả một ngày đi học, đi làm, bữa cơm tối là lúc cả nhà được quây quần, chia sẻ mọi chuyện nên tôi luôn tạo cho con khoảng không gian, thời gian vui tươi, ấm cúng để gắn kết tình cảm gia đình. Tuy nhiên, để người phụ nữ có thể làm tròn trách nhiệm của người vợ, người mẹ thì rất cần đến sự hỗ trợ, chia sẻ của các thành viên trong gia đình đặc biệt là người chồng. Sự quan tâm, chia sẻ của mọi người sẽ giúp người phụ nữ giảm bớt được những áp lực và cảm thấy được động viên, thấu hiểu, tìm



Phụ nữ thôn Thái, xã Nguyên Xá (Vũ Thư) tham gia mô hình hũ gạo tình thương.

được niềm vui trong chính tổ ấm của mình. Đó chính là cách mà tôi và gia đình đang thực hiện để vun đắp hạnh phúc gia đình.

Gắn kết cộng đồng

Không chỉ là những truyền thống tốt đẹp trong phạm vi mỗi gia đình, hệ giá trị gia đình Việt Nam còn là hàng số văn hóa gắn kết giữa gia đình với quê hương, đất nước. Bởi vậy, những người phụ nữ ở Thái Bình còn là sợi dây kết nối yêu thương, sự đùm bọc, tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa... từ đó thể hiện truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc quốc gia. Cùng chồng điều hành Công ty TNHH Đồ gỗ mỹ nghệ Khỗi Tiếp (xã Nguyên Xá, Vũ Thư), chị Trần Thị Hương, hội viên phụ nữ thôn Thái còn ủng hộ 300kg gạo cho mô hình hũ gạo tình thương của Hội LHPN

xã để giúp đỡ phụ nữ nghèo. Cùng với đó, gia đình chị tích cực ủng hộ các hoạt động từ thiện, nhân đạo, các phong trào thi đua khác của địa phương. Chị Hương chia sẻ: Cha, mẹ là tấm gương của con cái. Trong gia đình, vợ chồng tôi luôn giáo dục các con phải đoàn kết, yêu thương, sẻ chia với cộng đồng. Và chính những việc làm của mình là bài học cho con trẻ.

Gia đình chị Trần Thị Thuận, hội viên phụ nữ thôn Thôn Tú Mậu, xã Hồng An (Hưng Hà) là 1 trong 26 gia đình cán bộ, hội viên phụ nữ văn hóa tiêu biểu vừa được Hội LHPN tỉnh tuyên dương. Chị Thuận cho biết: Hạnh phúc gia đình không tự nhiên có mà phải bắt đầu từ lòng yêu thương, trách nhiệm chung tay chăm lo của mỗi thành viên trong gia đình. Ngày nay, đời sống vật chất, tinh thần ngày càng được nâng cao đã tạo điều kiện cho chị em có nhiều thời gian tham gia hoạt động xã hội, phát triển sự nghiệp.

Song, không vì thế mà vai trò của người phụ nữ trong gia đình bị xem nhẹ. Bởi việc tổ chức cuộc sống gia đình thật vui vẻ, đầm ấm, chăm lo cho các thành viên luôn khỏe mạnh về trí lực, tinh thần vẫn đòi hỏi vai trò chủ công của người phụ nữ. Hơn thế nữa, sự dịu dàng, bao dung của người phụ nữ chính là thế mạnh để người phụ nữ trở thành tâm điểm gắn kết tình cảm của gia đình, giữ hòa khí, dung hòa các mối quan hệ gia đình, xã hội.

Cùng hội viên vun đắp hạnh phúc

Ông Đặng Xuân Nam, Phó Bí thư Đảng ủy xã Vũ Đông (thành phố Thái Bình) cho biết: Tỷ lệ gia đình văn hóa ở xã Vũ Đông hàng năm đạt trên 87%. Được kết quả như thế, có sự vào cuộc tích cực của các đoàn thể. Đặc biệt, Hội LHPN xã đã đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, vận động, xây dựng các mô hình để khơi dậy tinh thần chủ động từ các hội viên, các gia đình và hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình văn hóa. Chị Nguyễn Thị Minh Hiền, Phó Chủ tịch Hội LHPN tỉnh cho biết: Xác định tầm quan trọng của việc xây dựng văn hóa gia đình là yếu tố thúc đẩy việc xây dựng làng, thôn, cơ quan, đơn vị văn hóa, những năm qua, các cấp hội phụ nữ trong tỉnh đã đa dạng các hoạt động hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh; làm tốt công tác tham mưu, phối hợp, chủ động khai thác các nguồn lực, xây dựng và nhân rộng các mô hình điểm, mô hình hoạt động hiệu quả. Toàn tỉnh hiện có hơn 1.500 câu lạc bộ phụ nữ, hơn 1.900 địa chỉ tin cậy tại cộng đồng; các cấp hội tín chấp hơn 2.685 tỷ đồng cho hơn 52.000 hộ vay, có 58 HTX, tổ hợp tác có phụ nữ tham gia quản lý; có 176 mô hình chi hội phụ nữ xây dựng gia đình “5 không, 3 sạch”, chi hội phụ nữ xây dựng gia đình “5 có, 3 sạch”... Từ các hoạt động này và sự chủ động của mỗi chị em, vai trò, vị thế của phụ nữ ngày càng được khẳng định, đóng góp tích cực trong thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và nâng tỷ lệ gia đình đạt gia đình văn hóa hàng năm.

Cùng theo chị Nguyễn Thị Minh Hiền, thời gian tới, các cấp hội sẽ tiếp tục thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác gia đình, các đề án, các phong trào thi đua, cuộc vận động của Chính phủ, Hội LHPN Việt Nam, UBND tỉnh. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các ngành liên quan để tuyên truyền, giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng về xây dựng gia đình cho hội viên, phụ nữ; nhân rộng các mô hình hiệu quả; tăng cường tổ chức các hoạt động hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình hạnh phúc. Cùng với đó, các cấp hội sẽ tiếp tục phối hợp tham gia giải quyết các vấn đề về gia đình, phụ nữ, trẻ em tại địa phương bảo đảm kịp thời, trách nhiệm, hiệu quả.

Ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh là những giá trị cốt lõi của gia đình Việt Nam trong thời đại mới được Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh trong bài phát biểu tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc vào tháng 11/2021. Những giải pháp cụ thể được các cấp hội thực hiện sẽ tiếp tục giúp chị em phụ nữ phát huy thật tốt vai trò quan trọng của mình trong gia đình, xây dựng những mái ấm bình yên, hạnh phúc bền vững.